

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sản xuất và quyết định xác lập khu rừng đặc dụng nghiên cứu của Trung tâm Khoa học lâm nghiệp Bắc Trung Bộ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức quản lý hệ thống rừng đặc dụng;

Căn cứ Quyết định 49/2016/QĐ-TTg ngày 01/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý rừng sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 1976/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Trung tâm Khoa học lâm nghiệp vùng Bắc Trung bộ;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 149/TTr-SNN ngày 06/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sản xuất và quyết định xác lập khu rừng đặc dụng nghiên cứu của Trung tâm Khoa học lâm nghiệp Bắc Trung Bộ với các nội dung chủ yếu sau:

1. Chuyển đổi mục đích sử dụng rừng từ rừng sản xuất sang rừng đặc dụng với diện tích 640,51 ha (tại các xã Cam Chính: 114,59 ha, xã Cam Thành: 3,54 ha, xã Cam Hiếu: 473,64 ha, thị trấn Cam Lộ: 48,74 ha, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị).

2. Xác lập tên khu rừng đặc dụng: Khu rừng nghiên cứu, thực nghiệm khoa học.

3. Đơn vị quản lý, sử dụng: Trung tâm Khoa học lâm nghiệp Bắc Trung Bộ.

4. Vị trí địa lý, ranh giới: Khu vực rừng chuyển đổi mục đích và xác lập rừng đặc dụng của Trung tâm Khoa học lâm nghiệp Bắc Trung Bộ (Trung tâm) thuộc Tiểu khu 776, 777, thôn Tân Hiếu xã: Cam Hiếu, Cam Chính, Cam Thành và Thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị có toạ độ: 16^o 47' độ vĩ Bắc và 107^o 02' độ kinh Đông.

- Phía Đông: Giáp Thành phố Đông Hà, Quảng Trị.

- Phía Tây: Giáp đường ô tô đi Cửa (Cam Chính, Cam Lộ, Quảng Trị)

- Phía Nam: Giáp rừng Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Đường 9 và xã Cam Nghĩa, Cam Lộ, Quảng Trị.

- Phía Bắc: Giáp rừng xã Cam Hiếu và Thị trấn Cam Lộ, Quảng Trị.

5. Mục tiêu Khu rừng đặc dụng:

5.1. Mục tiêu chung

Phục vụ công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả quỹ đất và rừng nghiên cứu khoa học, xây dựng hiện trường nghiên cứu thí nghiệm có hệ thống, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và của ngành trong công tác bảo vệ và phát triển rừng của vùng Bắc Trung Bộ.

5.2. Mục tiêu cụ thể

- Rà soát lại quy hoạch không gian, xác lập diện tích rừng đặc dụng hợp lý để phục vụ xây dựng các mô hình nghiên cứu;

- Quy hoạch và xác định ranh giới các phân khu chức năng trên bản đồ và thực địa làm cơ sở cho việc đóng mốc ranh giới phục vụ cho việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

- Quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng;

- Quy hoạch hệ thống tổ chức quản lý và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng;

- Xây dựng các chương trình hoạt động nghiên cứu khoa học, vườn giống, rừng giống... và xây dựng các giải pháp đồng bộ cho quản lý bảo vệ, bảo tồn và phát triển rừng đặc dụng.

- Nâng cao nhận thức và tăng cường sự tham gia của chính quyền các địa phương và cộng đồng dân cư vào các hoạt động bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên.

6. Nội dung nghiên cứu và phát triển của Trung tâm:

6.1. Đối với nghiên cứu về giống:

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng quy trình công nghệ sản xuất cây giống lâm nghiệp theo phương pháp nuôi cấy mô và giâm hom nhằm tăng năng suất và nâng cao chất lượng cây giống.

- Tiếp tục xây dựng vườn giống, rừng giống các loài Thông Caribe, Keo tai tượng, Keo lười liềm, Keo lá tràm phục vụ công tác trồng rừng trong thời gian tới.

- Xây dựng mới các rừng giống, vườn giống đạt chất lượng cao và làm thủ tục đăng ký giống từ các rừng giống và vườn giống.

6.2. Đối với nghiên cứu về lâm sinh:

- Đầu tư cho các đề tài nghiên cứu khoa học về kỹ thuật lâm sinh, thâm canh rừng trồng, quy trình kỹ thuật mới.

- Nghiên cứu, tuyển chọn được một số loài cây trồng trên vùng đất cát nội đồng và cát bay của vùng Bắc Trung Bộ để trồng rừng phòng hộ.

- Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật lâm sinh để xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn các sông suối và hồ đập lớn trong vùng để lưu giữ nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, hạn chế lũ lụt cho vùng hạ lưu.

- Nghiên cứu xây dựng hệ thống rừng phòng hộ ven biển, chống cát bay, chống sạt lở và bảo vệ các công trình kiến trúc ven biển.

- Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống, kỹ thuật lâm sinh vào sản xuất, kinh doanh trồng rừng thâm canh có năng suất và chất lượng cao.

- Nghiên cứu bảo tồn, trồng một số loài cây bản địa sinh trưởng nhanh và có giá trị kinh tế.

7. Khái toán vốn đầu tư, nguồn vốn đầu tư:

7.1. Khái toán vốn đầu tư: Tổng vốn đầu tư giai đoạn 2017 - 2020: 6.460 triệu đồng, Trong đó:

TT	Hạng mục	Khối lượng (ha)	Vốn đầu tư (triệu đồng)
1	Trồng rừng đề tài nghiên cứu giống	50	2.000
2	Trồng rừng đề tài nghiên cứu lâm sinh	30	1.375
3	Trồng rừng lưu trữ, bảo tồn nguồn gen	15	500
4	Rừng thực nghiệm kỹ thuật lâm sinh	20	585
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng: Đường giao thông, Nhà quản lý bảo vệ rừng, Chòi canh lửa, Đường ranh cản lửa ...		2.000
	Tổng cộng:		6.460

7.2. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn ngân sách Trung ương: 5.875 triệu đồng (chiếm 90,9%) cấp cho các hạng mục trồng rừng đề tài nghiên cứu giống; trồng rừng đề tài nghiên cứu lâm sinh; trồng rừng lưu trữ bảo tồn nguồn gen; và đầu tư cơ sở hạ tầng: Đường giao thông, nhà quản lý bảo vệ rừng, chòi canh lửa, đường băng cản lửa.

- Vốn tự có của Trung tâm: 585 triệu đồng (9,1%) đầu tư cho hạng mục rừng thực nghiệm kỹ thuật lâm sinh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam

- Chủ trì, phối hợp với địa phương, các Sở, ngành rà soát danh mục các chương trình, dự án ưu tiên để bố trí vốn thực hiện;

- Tổ chức quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ thực hiện Đề án theo các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra;

2. Các Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam, Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ rà soát, đề xuất danh mục các Chương trình, dự án ưu tiên cần thực hiện trên địa bàn; Tiếp nhận kết quả nghiên cứu, thực hiện các Đề tài của Trung tâm để có định hướng phát

triển sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh; Phối hợp với Trung tâm để thực hiện công tác tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Các Sở, ngành, địa phương: Phối hợp với Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Dự án thực hiện trên địa bàn tỉnh; Tuyên truyền, giáo dục nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, ổn định ranh giới được xác lập, không xâm lấn, xâm canh đất rừng của Trung tâm.

3. Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ:

- Chủ trì thực hiện Đề án; rà soát, xây dựng, đề xuất các chương trình, dự án, đề tài và kế hoạch thực hiện, nhu cầu vốn gửi Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam để bố trí vốn thực hiện; huy động các nguồn vốn hỗ trợ khác để thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học;

- Thực hiện các chương trình, dự án được đầu tư tại Trung tâm; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện, kết quả nghiên cứu, tổ chức sơ kết, tổng kết các Đề tài, chương trình, dự án gửi cho Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, các Sở ngành, địa phương liên quan;

- Chuyển giao các phương thức kinh doanh rừng tổng hợp, bền vững, kỹ thuật nhân giống mới có năng suất cao cho địa phương và vùng Bắc Trung bộ;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng nghiên cứu, thực nghiệm khoa học của Trung tâm.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Nội vụ; Chủ tịch UBND huyện Cam Lộ, Giám đốc Trung tâm Khoa học lâm nghiệp Bắc Trung Bộ và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT Hà Sỹ Đồng;
- Viện Khoa học LNVN;
- PVP Nguyễn Cửu;
- Lưu VT, NNp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *TC*



Hà Sỹ Đồng